

Phần 4: Xác định khối lượng thể tích

Wood based panels – Test methods –

Part 4: Determination of density

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định khối lượng thể tích của các loại ván gỗ nhân tạo.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi (nếu có).

TCVN 7756-1 : 2007 Ván gỗ nhân tạo – Phương pháp thử – Phần 1: Lấy mẫu, chuẩn bị mẫu và biểu thị kết quả thử nghiệm.

TCVN 7756-2 : 2007 Ván gỗ nhân tạo – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định kích thước, độ vuông góc và độ thẳng cạnh.

3 Nguyên tắc

Khối lượng thể tích của mẫu thử là tỷ số giữa khối lượng và thể tích của mẫu đã được ổn định theo TCVN 7756-1 : 2007 và xác định tại cùng một điều kiện thử nghiệm.

4 Thiết bị và dụng cụ

- **thước cặp**, có độ chính xác đến 0,05 mm.
- **thước thẳng**, có độ chính xác đến 0,1 mm.
- **cân phân tích**, có độ chính xác đến 0,01 g.

5 Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử

Mẫu thử là hình vuông, kích thước mỗi cạnh (50 ± 1) mm, được lấy và chuẩn bị theo TCVN 7756-1 : 2007.

6 Cách tiến hành

Cân khối lượng mỗi mẫu thử với độ chính xác đến 0,01 g và ổn định mẫu thử theo TCVN 7756-1 : 2007.

Đo chiều dày của mẫu thử bằng thước cặp, đo chiều dài, chiều rộng mẫu thử bằng thước thẳng theo TCVN 7756-2 : 2007.

7 Tính kết quả

7.1 Khối lượng thể tích, γ , của mỗi mẫu thử, tính bằng kg/m^3 , theo công thức sau:

$$\gamma = \frac{m}{b_1 \times b_2 \times d} \times 10^6$$

trong đó:

m khối lượng của mẫu thử, tính bằng gam;

b_1 chiều dài của mẫu thử, tính bằng milimét;

b_2 chiều rộng của mẫu thử, tính bằng milimét;

d chiều dày của mẫu thử, tính bằng milimét.

7.2 Khối lượng thể tích của tấm mẫu thử là giá trị trung bình cộng khối lượng thể tích của tất cả các mẫu thử lấy từ tấm đó, chính xác đến hàng đơn vị.

8 Báo cáo thử nghiệm

Theo TCVN 7756-1 : 2007.